

Bản án số: 45 /2021/HS-ST
Ngày 26-11-2021

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN KRÔNG NÔ, TỈNH ĐẮK NÔNG**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Phan Xuân Hoàng.

Các Hội thẩm nhân dân: ông Trần Anh Ba và bà H'Thủy Bon Jốc ju

- Thư ký phiên tòa: Ông Vi Thế Nam – Thư ký của Tòa án nhân dân huyện Krông Nô.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Krông Nô tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Tuấn Anh – Kiểm sát viên.

Ngày 26 tháng 11 năm 2021, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Krông Nô xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 48/2021/TLST-HS ngày 12 tháng 11 năm 2021, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 49/2021/QĐXXST-HS ngày 15 tháng 11 năm 2021 đối với bị cáo:

Hoàng Văn S; sinh năm 1987; nơi sinh: tỉnh Bắc Kạn; nơi cư trú: thôn Nam T, xã Nam Đ, huyện Krông Nô, tỉnh Đắk Nông; nghề nghiệp: làm nông; trình độ học vấn: 6/12; dân tộc: Tày; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Hoàng Văn Th (đã chết) và bà Lý Thị S; có vợ Vi Thị B và có 01 con sinh năm 2009; tiền sự: Không; tiền án: 02 tiền án; ngày 08/5/2017 bị Tòa án nhân dân huyện Đắk Mil, tỉnh Đắk Nông xử phạt 10 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản”; ngày 09/10/2017 bị Tòa án nhân dân huyện Krông Nô, tỉnh Đắk Nông xử phạt 03 năm 06 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản”; bị cáo chấp hành xong hình phạt tù ngày 12/11/2020, chưa chấp hành xong trách nhiệm dân sự và án phí; bị bắt tạm giam từ ngày 07/9/2021, đang tạm giam tại nhà tạm giữ Công an huyện Krông Nô - Có mặt.

- Người bào chữa cho bị cáo:

Ông Phạm Quang L – Có mặt;

Ông Hoàng Ngọc T – Có đơn xin xét xử vắng mặt;

Là Trợ giúp viên pháp lý – thuộc Trung tâm trợ giúp pháp lý nhà nước tỉnh Đắk Nông; Địa chỉ: Số 01 Chu Văn An, phường Nghĩa Thành, thành phố Gia Nghĩa, tỉnh Đắk Nông.

- Bị hại:

1. Ông Lương Văn Tr; sinh năm 1985; Địa chỉ: Thôn Đắk C, xã Đắk S, huyện Krông Nô, tỉnh Đắk Nông – Vắng mặt.

2. Ông Y G; sinh năm 1981; Địa chỉ: Buôn O, xã Đăk D, huyện Krông Nô, tỉnh Đắk Nông – Văng mặt.

- **Người làm chứng:** Ông Đặng Phụ H; sinh năm 1982; Địa chỉ: Thôn Đăk R, xã Tân Th, huyện Krông Nô, tỉnh Đắk Nông – Văng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 12 giờ ngày 20/8/2021, Hoàng Văn S đi bộ từ nhà ở thôn Nam Tân, xã Nam Đà đến xã Đăk Sôr, huyện Krông Nô, tỉnh Đắk Nông. Khi đi đến thôn Nam Cao, xã Đăk Sôr, huyện Krông Nô, S thấy 01 xe máy nhãn hiệu Espero màu đỏ - đen biển kiểm soát (BKS) 48AC – 020.66 của anh Lương Văn Tr đang để ở ven đường mòn sát rẫy cà phê không có người trông coi thì S nảy sinh ý định trộm cắp lấy xe máy để làm phương tiện đi lại. S dùng tay tháo dây điện ổ khóa xe và nổ máy chạy xe về hướng thôn Tân Lập, xã Đăk Sôr, huyện Krông Nô. Trên đường đi, S tìm được 01 cái kim sắt và sử dụng kim tháo biển kiểm soát cắt vào cốp xe máy rồi điều khiển xe đi bẻ măng. Đến khoảng 11 giờ ngày 22/8/2021, S điều khiển xe máy trên đi đến nhà anh Đặng Phụ H, Thôn Đăk R, xã Tân Th, huyện Krông Nô để chơi và ăn cơm. Trong lúc đang ăn cơm thì anh Đặng Phúc Ch – Công an viên thôn Đăk R đến chơi, S lo sợ bị phát hiện xe máy trộm cắp nên đã lén lút đi bộ trốn khỏi nhà anh H, để lại 01 túi ba lô và xe máy trộm cắp trên.

Đến ngày 29/8/2021, Hoàng Văn S đi bộ từ nhà đến Buôn Choah, xã Buôn Choah, huyện Krông Nô thì phát hiện 01 xe mô tô nhãn hiệu LiFan màu nâu BKS 48H3 – 4550 của anh Y G đang để ở vườn bắp không có người trông coi. S nảy sinh ý định trộm cắp lấy xe mô tô để làm phương tiện đi lại nên đi đến gần và nổ máy xe chạy về hướng trung tâm xã Buôn Choah, huyện Krông Nô; sau đó S rẽ vào đường bê tông Buôn Choah, xã Buôn Choah và bẻ phần đuôi xe có gắn BKS và vứt lại. S điều khiển xe mô tô trên đi đến nhà người quen ở xã Đăk Phơi, huyện Lăk, tỉnh Đắk Lắk. Đến ngày 07/9/2021, Cơ quan CSĐT Công an huyện Krông Nô mời Hoàng Văn S làm việc và thu giữ xe mô tô trên.

Vật chứng của vụ án:

- Thu giữ của Hoàng Văn S: 01 xe mô tô màu nâu không gắn BKS, không có vỏ nhựa ngoài, số khung BL8DCG1DL71002439, số máy VLF1P50FMG 370002439;

- Thu giữ do anh Đặng Phụ H giao nộp: 01 xe mô tô nhãn hiệu Espero màu đỏ - đen không BKS, đã tháo yếm trước; 01 ba lô bên trong có: 02 bộ quần áo lao động đã cũ; 01 BKS xe máy số 48AC – 020.66; 01 giấy chứng nhận đăng ký xe máy BKS 48AC – 020.66 mang tên Lương Văn Tr; 01 giấy chứng nhận bảo hiểm xe máy BKS 48AC – 020.66; 01 chứng minh nhân dân mang tên Lương Văn Tr; 01 sổ hộ khẩu mang tên Hoàng Văn S; 01 chứng chỉ sơ cấp của Trường cao đẳng nghề số 8 cấp ngày 05/5/2020 cho Hoàng Văn S.

- Cơ quan CSĐT Công an huyện Krông Nô tiến hành truy tìm tại khu vực đường bê tông hướng đi vào nhà điều hành của Công ty Cổ phần đầu tư Phú Gia Phát – HCM, thuộc Buôn Choah, xã Buôn Choah, huyện Krông Nô, tỉnh Đắk Nông thu giữ được: 01

phần nhựa đuôi xe mô tô màu nâu có gắn BKS 48H3 – 4550, 01 hộp đo công tơ mét của xe máy bằng nhựa;

Đối với 01 cái kìm sắt Hoàng Văn S sử dụng để tháo BKS xe mô tô 48AC – 020.66, sau khi sử dụng S đã vứt lại hiện trường ở thôn Nam Cao, xã Đắc Sôr, huyện Krông Nô, Cơ quan CSĐT Công an huyện Krông Nô đã tiến hành truy tìm nhưng không thu giữ được.

Tại Bản kết luận định giá tài sản số 39/KL-HĐĐG ngày 06/9/2021 của Hội đồng định giá tài sản huyện Krông Nô kết luận: 01 xe mô tô nhãn hiệu Espero màu đỏ - đen BKS 48AC – 020.66 trị giá 12.960.000 đồng.

Tại Bản kết luận định giá tài sản số 42/KL-HĐĐG ngày 12/10/2021 của Hội đồng định giá tài sản huyện Krông Nô kết luận: 01 xe mô tô nhãn hiệu LiFan màu nâu BKS 48H3 – 4550 trị giá 800.000 đồng.

Quá trình điều tra đã xác định được: 01 xe mô tô màu nâu số khung BL8DCG1DL71002439, số máy VLF1P50FMG370002439, 01 phần nhựa đuôi xe mô tô màu nâu có gắn BKS 48H3 – 4550, 01 hộp đo công tơ mét của xe máy bằng nhựa là của anh Y G; 01 xe mô tô nhãn hiệu Espero màu đỏ - đen không BKS, đã tháo yếm trước, 01 BKS xe máy số 48AC – 020.66, 01 giấy chứng nhận đăng ký xe máy BKS 48AC – 020.66 mang tên Lương Văn Tr, 01 giấy chứng nhận bảo hiểm xe máy BKS 48AC – 020.66, 01 chứng minh nhân dân mang tên Lương Văn Tr là của anh Lương Văn Tr; 01 ba lô, 02 bộ quần áo lao động đã cũ, 01 sổ hộ khẩu mang tên Hoàng Văn S, 01 chứng chỉ sơ cấp của Trường cao đẳng nghề số 8 cấp ngày 05/5/2020 cho Hoàng Văn S là của Hoàng Văn S; nên các ngày 09/9/2021, 25/10/2021 Cơ quan CSĐT Công an huyện Krông Nô đã ra quyết định xử lý vật chứng trả lại cho các chủ sở hữu hợp pháp trên.

Cáo trạng số: 49/CT-VKS ngày 11/11/2021 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Krông Nô đã truy tố bị cáo Hoàng Văn S về tội “*Trộm cắp tài sản*” theo khoản 1 Điều 173 của Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, bị cáo Hoàng Văn S khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội như bản Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Krông Nô đã truy tố.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Krông Nô kết luận và đề nghị Hội đồng xét xử: Tuyên bố bị cáo Hoàng Văn S phạm tội “*Trộm cắp tài sản*”;

- Áp dụng khoản 1 Điều 173; điểm s khoản 1 Điều 51; điểm g, h khoản 1 Điều 52 của Bộ luật hình sự. Xử phạt bị cáo Hoàng Văn S từ 15 đến 18 tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt tạm giam ngày 07/9/2021.

- Về xử lý vật chứng: Đề nghị Chấp nhận việc Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Krông Nô đã trả lại cho các chủ sở hữu hợp pháp các tài sản sau:

- Trách nhiệm dân sự: Các bị hại anh Lương Văn Tr, anh Y G đã nhận lại tài sản, không yêu cầu bồi thường nên không đề cập giải quyết.

Tại phiên tòa người bào chữa tham gia phiên tòa, trình bày lời bào chữa cho bị cáo; Đề nghị Hội đồng xét xử áp khoản 1 Điều 173, điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự và đề nghị xử phạt bị cáo mức hình phạt thấp nhất.

Bị cáo không có ý kiến bào chữa, tranh luận, chỉ đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

Những người bị hại, người làm chứng vắng mặt tại phiên tòa, song tại cơ quan điều tra đã có lời khai, xác định sự việc là đúng.

Căn cứ vào các chứng cứ và tài liệu đã được thẩm tra tại phiên tòa; căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện chứng cứ, ý kiến của Kiểm sát viên, người bào chữa, bị cáo và người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan;

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định của Cơ quan điều tra Công an huyện Krông Nô, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Krông Nô, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục, quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện hợp pháp.

[2] Xét lời khai của bị cáo tại phiên tòa thống nhất với lời khai của bị cáo tại Cơ quan điều tra, phù hợp với các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án. Vì vậy, Hội đồng xét xử có đủ căn cứ để kết luận: Từ khoảng thời gian 12 giờ 30 phút ngày 20/8/2021, tại thôn Nam Cao, xã Đăk Sôr, huyện Krông Nô, tỉnh Đắk Nông, Hoàng Văn S đã có hành vi lén lút, bí mật lấy trộm 01 xe máy nhãn hiệu Espero màu đỏ - đen, biển kiểm soát 48AC-020.66 của ông Lương Văn Tr có giá trị 12.960.000 đồng đến khoảng 11 giờ 30 phút ngày 29/8/2021, tại thôn Buôn Choah, xã Buôn Choah, huyện Krông Nô, tỉnh Đắk Nông, Hoàng Văn S tiếp tục có hành vi lén lút, bí mật lấy trộm 01 xe mô tô nhãn hiệu Lifan màu nâu, biển kiểm soát 48H3-4550 của anh Y G có giá trị 800.000 đồng. Tổng giá trị tài sản hai lần bị cáo Hoàng Văn S đã trộm cắp là 13.760.000 đồng. Như vậy, hành vi của bị cáo Hoàng Văn S đã phạm vào tội “Trộm cắp tài sản” theo khoản 1 Điều 173 của Bộ luật hình sự. Vì vậy, Cáo trạng và bản luận tội mà Viện kiểm sát nhân dân huyện Krông Nô, tỉnh Đắk Nông đã truy tố đối với bị cáo theo khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự là có căn cứ, đúng pháp luật, không oan.

Điều 173 Bộ luật hình sự quy định:

“1. Người nào trộm cắp tài sản của người khác trị giá từ 2.000.000 đồng đến dưới 50.000.000 đồng hoặc dưới 2.000.000 đồng nhưng thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt cải tạo không giam giữ đến 03 năm hoặc phạt tù từ 06 tháng đến 03 năm:”

b. Đã bị kết án về tội này hoặc về một trong các tội quy định tại các điều 168, 169, 170, 171, 172, 174, 175 và 290 của Bộ luật này, chưa được xóa án tích mà còn vi phạm.

...”.

[3] Xét thấy hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã trực tiếp xâm phạm đến quyền bất khả xâm phạm về tài sản của người khác. Bị cáo nhận thức được rằng tài sản hợp pháp của người khác được pháp luật công nhận và bảo vệ, hành vi xâm phạm quyền sở hữu tài sản của người khác bị pháp luật trừng trị, nhưng vì lợi ích cá nhân, ham chơi lười lao động, bị cáo đã lợi dụng sự sơ hở của chủ sở hữu, lén lút chiếm đoạt tài sản của các bị hại có giá trị 13.760.000 đồng. Hành vi của bị cáo còn gây ảnh hưởng đến tình hình an ninh trật tự tại địa phương, gây tâm lý hoang mang, lo lắng trong quần chúng nhân dân. Do đó, Hội đồng xét xử xét thấy cần xử phạt bị cáo hình phạt tương xứng để giáo dục bị cáo thành công dân có ích cho gia đình và xã hội, có ý thức tuân theo pháp luật và các quy tắc của cuộc sống, đồng thời giáo dục người khác tôn trọng pháp luật, đấu tranh phòng ngừa tội phạm.

[4] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Sau khi phạm tội bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải. Do đó Hội đồng xét xử có căn cứ để áp dụng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự đối với bị cáo.

[5] Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo Hoàng Văn S đã có 02 tiền án về tội trộm cắp tài sản chưa được xóa án tích, bị cáo không lấy đó làm bài học cho mình mà tiếp tục thực hiện hành vi phạm tội 02 lần của 02 bị hại khác nhau, thể hiện bản chất coi thường pháp luật của bị cáo, nên cần phải xử nghiêm để răn đe chung. Lạm phạm tội này của bị cáo thuộc trường hợp phạm tội 02 lần trở lên và tình tiết tái phạm quy định tại các điểm g, h khoản 1 Điều 52 của Bộ luật hình sự;

[6] Xét đề nghị của người bào chữa về việc đề nghị áp dụng các tình tiết giảm nhẹ theo quy định tại điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật hình sự, đề nghị xử phạt bị cáo mức án nhẹ nhất và đề nghị miễn án phí cho bị cáo, HĐXX xét thấy một số vấn đề trình bày của người bào chữa là phù hợp nên cần chấp nhận.

[7] Xét đề nghị của Đại diện Viện kiểm sát về việc áp dụng khoản 1 Điều 173; điểm s khoản 1 Điều 51; điểm g, h khoản 1 Điều 52 của Bộ luật hình sự. Xử phạt bị cáo Hoàng Văn S từ 15 đến 18 tháng tù, **Hội đồng xét xử** xét thấy mức đề nghị mà vị đại diện Viện kiểm sát đề ra là thấp vì bản thân bị cáo S mới chấp hành xong bản án 03 năm 06 tháng tù về tội trộm cắp tài sản về địa phương chưa được 01 năm bị cáo không lo chí thú làm ăn mà tiếp tục thực hiện hành vi phạm tội, thể hiện sự không biết ăn năn hối cải của bị cáo nên cần xử nghiêm đối với bị cáo, vì vậy cần xử phạt bị cáo mức án cao hơn mức đề nghị của đại diện Viện kiểm sát để giáo dục bị cáo.

[8] Từ những nhận định nêu trên, HĐXX xét thấy cần cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian nhất định nhằm để cải tạo, giáo dục bị cáo và phòng ngừa chung trong toàn xã hội.

[9] Về trách nhiệm dân sự: Quá trình giải quyết vụ án bị hại đã nhận được lại tài sản và không yêu cầu bồi thường gì thêm, nên không xem xét.

[10]. Về hình phạt bổ sung: Hội đồng xét xử xét thấy bị cáo không có tài sản, thu nhập nên không áp dụng hình phạt bổ sung bằng tiền đối với bị cáo theo quy định tại khoản 5 Điều 173 Bộ luật hình sự là phù hợp.

[11] Xử lý vật chứng: *Chấp nhận việc Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Krông Nô đã trả lại cho chủ sở hữu hợp pháp các tài sản sau:*

+ Trả lại cho anh Y G 01 xe mô tô màu nâu số khung BL8DCG1DL71002439, số máy VLF1P50FMG370002439, 01 phần nhựa đuôi xe mô tô màu nâu có gắn BKS 48H3 – 4550, 01 hộp đo công tơ mét của xe máy bằng nhựa.

+ Trả lại cho anh Lương Văn Tr 01 xe mô tô nhãn hiệu Espero màu đỏ - đen không BKS, đã tháo yếm trước, 01 BKS xe máy số 48AC – 020.66, 01 giấy chứng nhận đăng ký xe máy BKS 48AC – 020.66 mang tên Lương Văn Tr, 01 giấy chứng nhận bảo hiểm xe máy BKS 48AC – 020.66, 01 chứng minh nhân dân mang tên Lương Văn Tr

+ Trả lại cho bị cáo Hoàng Văn S 01 ba lô, 02 bộ quần áo lao động đã cũ, 01 sổ hộ khẩu mang tên Hoàng Văn S, 01 chứng chỉ sơ cấp của Trường cao đẳng nghề số 8 cấp ngày 05/5/2020 cho Hoàng Văn S.

[12] Về án phí: Bị cáo Hoàng Văn S là đồng bào dân tộc thiểu số sống tại khu vực III thuộc khu vực đặc biệt khó khăn theo quy định của chính phủ (Có đơn xin miễn án phí) nên căn cứ điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết số: 326/2016/ UBTVQH14 ngày 30.12.2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, nộp, quản lý, sử dụng án phí, lệ phí toà án miễn toàn bộ án phí Hình sự sơ thẩm cho bị cáo theo quy của pháp luật.

[13]. Về quyền kháng cáo: Bị cáo, bị hại có quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. *Tuyên bố:* Bị cáo Hoàng Văn S phạm tội “Trộm cắp tài sản”.

Áp dụng điểm b khoản 1 Điều 173; điểm s khoản 1 Điều 51; điểm g, h khoản 1 Điều 52 của Bộ luật hình sự.

-Xử phạt bị cáo Hoàng Văn S 02(hai) năm tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt tạm giam ngày 07/9/2021.

2. *Xử lý vật chứng:* Căn cứ Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự; Áp dụng khoản 2 Điều 47 của Bộ luật Hình sự.

Chấp nhận việc Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Krông Nô đã trả lại các chủ sở hữu hợp pháp các tài sản sau:

+ Trả anh Y G 01 xe mô tô màu nâu số khung BL8DCG1DL71002439, số máy VLF1P50FMG370002439, 01 phần nhựa đuôi xe mô tô màu nâu có gắn BKS 48H3 – 4550, 01 hộp đo công tơ mét của xe máy bằng nhựa.

+ Trả anh Lương Văn Tr 01 xe mô tô nhãn hiệu Espero màu đỏ - đen không BKS, đã tháo yếm trước, 01 BKS xe máy số 48AC – 020.66, 01 giấy chứng nhận đăng ký xe máy BKS 48AC – 020.66 mang tên Lương Văn Tr, 01 giấy chứng nhận bảo hiểm xe máy BKS 48AC – 020.66, 01 chứng minh nhân dân mang tên Lương Văn Tr.

+ Trả bị cáo Hoàng Văn S 01 ba lô, 02 bộ quần áo lao động đã cũ, 01 sổ hộ khẩu mang tên Hoàng Văn S, 01 chứng chỉ sơ cấp của Trường cao đẳng nghề số 8 cấp ngày 05/5/2020 cho Hoàng Văn S.

3. *Về án phí:* Án phí hình sự sơ thẩm là 200.000 đồng (*Hai trăm nghìn đồng*). Bị cáo Hoàng Văn S là đồng bào dân tộc thiểu số sống tại khu vực III thuộc khu vực đặc biệt khó khăn theo quy định của Chính phủ (Có đơn xin miễn án phí) nên căn cứ điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết số: 326/2016/ UBTVQH14 ngày 30.12.2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, nộp, quản lý, sử dụng án phí, lệ phí toà án miễn toàn bộ án phí Hình sự sơ thẩm cho bị cáo.

4. *Về quyền kháng cáo:* Bị cáo có mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Bị hại vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc kể từ ngày bản án được tổng đạt hợp lệ.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Đắk Nông;
- VKSND tỉnh Đắk Nông;
- Sở tư pháp tỉnh Đắk Nông;
- VKSND huyện Krông Nô;
- Bộ phận HSNVCS-CA huyện Krông Nô;
- Cơ quan CSĐT-CA huyện Krông Nô;
- Chi cục THADS huyện Krông Nô;
- Bị cáo;
- Dương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

(*Đã ký*)

Phan Xuân Hoàng